

Số: 01/2021/QĐST-TBMT

C, ngày 26 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Bích
– Kiểm sát viên.

Ngày 26/03/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-DS ngày 02/11/2020 về yêu cầu: Tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2021/QĐST-VDS ngày 19/3/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Bùi Công Gi, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị L, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp anh Bùi Công Gi trình bày: Anh và chị Bùi Thị L kết hôn với nhau năm 2004. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2009, anh không hiểu lý do vì sao chị L tự ý bỏ nhà đi không nói gì với anh cả. Từ đó đến nay chị L không về nhà lần nào nữa, giữa anh và chị L không có liên lạc gì với nhau. Anh không biết chị L làm gì, ở đâu. Gia đình chị L cũng không biết chị ở đâu. Nay xét thấy chị L bỏ nhà đi thời gian đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn. Để đảm bảo quyền lợi cho bản thân, anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị L mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Bùi Công Gi yêu cầu tuyên bố chị Bùi Thị L mất tích. Nơi cư trú cuối cùng của chị L: Thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Gi và chị L kết hôn năm 2004. Đến năm 2009, chị L tự ý bỏ nhà đi. Từ đó anh và chị không có liên lạc gì với nhau. Hiện nay, anh Gi không biết tin tức gì về chị L, không rõ địa chỉ ở đâu. Anh yêu cầu tuyên bố chị L mất tích.

[3] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại điều 384, điều 385 và điều 388 – Bộ luật TTDS. Báo công lý đã đăng tin nhắn tìm chị L trên 3 kỳ liên tiếp ra các ngày 18, 20 và 25/11/2020. Đài tiếng nói Việt Nam đã phát sóng đăng tin tìm chị L vào các ngày 20, 21 và 22/11/2020. Đến nay đã hết hạn công bố thông báo vẫn không có tin tức gì về chị L.

[4] Chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, Thanh Hóa và gia đình chị L xác nhận chị L bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2009. Hiện nay, chị L không có mặt tại địa phương, không rõ địa chỉ ở đâu là thực tế.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Công Gi: tuyên bố chị Bùi Thị L mất tích.

Như vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Công Gi: Tuyên bố chị Bùi Thị L mất tích.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điều 68 – Bộ luật dân sự, khoản 3 điều 27, điểm a khoản 2 điều 35, điểm b khoản 2 điều 39, điều 149, điều 366, điều 367, điều 369, điều 370, điều 371, điều 372, điều 387, điều 388 và điều 389 – Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 điều 4, điều 6, điều 9, điều 35, điều 36 và điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UB TVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Công Gi. Tuyên bố chị Bùi Thị L mất tích.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Công Gi phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0003417 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh Gi đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền

kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện C
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Ánh Tuyết